

**Biểu 2: Kết quả giải quyết kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp thứ 7,  
HĐND tỉnh khóa XIX**

*(kèm theo Báo cáo số 116 /BC-UBND ngày 18 /11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Stt	Nội dung kiến nghị	Kết quả giải quyết	Cơ quan được giao giải quyết
1	<p>Chỉ đạo các cơ quan chức năng có các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; sớm phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cho các huyện, thành phố; xem xét, giải quyết bất cập trong xác định hạn mức đất theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh đối với địa phương đang quy hoạch lên đô thị; đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa;</p>	<p>(1) Ngày 19/7/2022, Chủ tịch UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị chuyên đề bàn biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; nâng cao chất lượng, hiệu quả; đảm bảo dân chủ trong công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng và công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh trong đó xác định công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo có vai trò rất quan trọng, là chìa khóa để tỉnh phát triển. Giải phóng mặt bằng không tách rời mà gắn bó chặt chẽ với tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và hai nhiệm vụ này phải được xem là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu của các cấp chính quyền địa phương. Mục tiêu chiến lược của tỉnh là người dân phải được thụ hưởng, được bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng từ việc thu hồi đất thực hiện các dự án; phải đảm bảo hài hòa 03 lợi ích: Nhà nước, người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các dự án có thu hồi đất; phải đảm bảo dân chủ, khách quan, ổn định, yên dân trong công tác GPMB và giải quyết khiếu nại tố cáo.</p> <p>Ngày 05/9/2022, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/BCS về tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh trong đó đề ra nhiệm vụ, giải pháp đối với UBND huyện, thành phố: <i>Tổ chức thực hiện tốt công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện, thành phố. Quá trình triển khai giải phóng mặt bằng phải thực hiện nghiêm, đầy đủ các nội dung theo quy chế dân chủ, đảm bảo công khai, minh bạch; không làm tắt, bỏ qua quy trình thu hồi đất. Trước khi thông báo thu hồi đất, UBND huyện, thành phố phải nghiên cứu, tổ chức đánh giá kỹ lưỡng tác động của việc thu hồi đất với người dân địa phương, nắm chắc các dự án thu hồi hết hoặc cơ bản hết đất của người dân để có biện pháp hỗ trợ phù hợp; đối với các khu vực, địa bàn bị thu hồi hết đất hoặc cơ bản hết đất nông nghiệp phải chú ý kịp thời xây dựng chương trình an sinh xã hội đảm bảo sinh kế bền vững cho người có đất bị thu hồi. Trước khi triển khai các dự án thuộc diện phải bố trí tái định cư hoặc di chuyển chỗ ở phải chú ý nghiên cứu quy hoạch, triển khai xây dựng khu tái định cư, nghĩa trang, nghĩa địa trước một bước. Không thu hồi đất, cưỡng chế thu hồi đất khi chưa bố trí được tái định cư cho người đủ điều kiện. Tăng cường công tác đối thoại, tuyên truyền, vận động người có đất thu hồi;</i></p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>

tất cả các thắc mắc, đơn thư kiến nghị liên quan trong quá trình giải phóng mặt bằng phải được chính quyền cấp huyện, xã giải đáp, đối thoại. Các cuộc đối thoại, làm việc với người có đất nhà nước thu hồi có tính chất phức tạp, Chủ tịch UBND cấp huyện, xã hoặc Tổ công tác tuyên truyền, vận động phải trực tiếp chủ trì (không được giao khoán cho Tư vấn giải phóng mặt bằng chủ trì nội dung này).

(2) Sớm phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cho các huyện, thành phố:

UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch sử dụng đất của các huyện, thành phố tại các Quyết định: số 484/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 (thành phố Bắc Giang); số 483/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 (huyện Việt Yên); số 517/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 (huyện Lục Ngạn); số 518/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 (huyện Yên Thế); số 519/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 (huyện Yên Dũng); số 520/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 (huyện Tân Yên); số 529/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 (huyện Sơn Động); số 536/QĐ-UBND ngày 02/6/2022 (huyện Lạng Giang); số 551/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 (huyện Hiệp Hòa); số 552/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 (huyện Lục Nam).

(3) Ngày 20/8/2021 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND về việc ban hành quy định hạn mức giao đất ở, diện tích tối thiểu được tách thửa đất và điều kiện tách thửa, hợp thửa áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Quyết định này là căn cứ để các địa phương xác định hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất ở; điều kiện được tách thửa, hợp thửa; diện tích tối thiểu được tách thửa cho các hộ gia đình, cá nhân. Kể từ khi Quyết định có hiệu lực và đi vào thực hiện đến nay, cơ bản các địa phương thực hiện không có vướng mắc do các quy định đã phù hợp với tình hình thực tế phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, hiện nay 01 ý kiến của cử tri xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên phản ánh: Đề nghị UBND tỉnh xem xét hạn mức đất ở theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 vì xã Ninh Sơn thuộc đô thị loại IV, định hướng thành phường thì định mức 120m<sup>2</sup> là thấp, không phù hợp. Trong khi việc cấp GCNQSD sau đo đạc lần đầu (một số còn tồn tại) đang được triển khai để quản lý đất đai nhưng người dân không đồng tình do bị giảm hạn mức đất ở trong khi thực tế thửa đất sử dụng ổn định, lâu dài, các công trình trên đất được xây dựng nhiều năm.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND có quy định: ...đất ở tại các xã thuộc thành phố Bắc Giang, các xã nằm trong quy hoạch đô thị thuộc các huyện đã được phê duyệt: Tối đa 120m<sup>2</sup>.

Quy định hạn mức 120m<sup>2</sup> đối với các xã nằm trong quy hoạch đô thị thuộc các huyện đã được thực hiện từ nhiều năm trước (Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND chuyển tiếp từ các Quyết định: số 134/2009/QĐ-UBND ngày 15/12/2009, số 745/2014/QĐ-UBND ngày 07/11/2014). Sau 14 năm thực hiện, việc công nhận QSD đất với hạn mức 120m<sup>2</sup>

		<p>cho các trường hợp thuộc các xã nằm trong quy hoạch đô thị tại các địa phương khác trên địa bàn tỉnh Bắc Giang được nhân dân đồng thuận, không có vướng mắc gì. Do vậy UBND tỉnh giao UBND xã Ninh Sơn, UBND huyện Việt Yên tiếp tục tuyên truyền để nhân dân hiểu và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>(4) UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa. Theo số liệu của UBND các huyện, thành phố, kết quả đến nay đạt được như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về đo đạc: Tổng diện tích đã đo đạc được 12.042 ha/15.914,6ha cần đo, đạt tỷ lệ 75,1% diện tích cần đo, trong đó có một số huyện đạt tỷ lệ cao (TP Bắc Giang 71,0/64,3ha, đạt 100%; Việt Yên 2.145,2/1.945,1ha, đạt 100%; Lục Nam 1.875,4/2.255,0, đạt 83,2%; Hiệp Hòa 2.849,3/3.435,6ha đạt 82,9%;).</li> <li>- Về cấp Giấy chứng nhận: Tổng diện tích thực hiện dồn điền, đổi thửa là 16.031,6ha, trong đó diện tích cần cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 13.377,0 ha, còn lại 2.654,6ha thuộc quỹ đất giao thông, thủy lợi, công ích,... không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Toàn tỉnh đã cấp được <b>28.469</b> giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tương ứng với 5.087ha, đạt tỷ lệ bình quân 38% diện tích cần cấp, trong đó có 02 huyện cấp đạt trên 50% diện tích cần cấp (Việt Yên 11.403 giấy tương ứng 988,74 ha bằng 63,4%; Tân Yên 4.831 giấy tương ứng 1.275,9 ha bằng 60,5%). Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền, đổi thửa tại thành phố Bắc Giang và các huyện Yên Thế, Sơn Động đến nay vẫn còn chậm.</li> </ul> <p>Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tích cực đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền, đổi thửa.</p>	
2	<p>Chỉ đạo giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc trong việc giao đất dịch vụ trên địa bàn thành phố Bắc Giang, huyện Yên Dũng và huyện Việt Yên;</p>	<p>Theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 59 Luật Đất đai năm 2013, UBND cấp huyện quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trong các trường hợp sau đây: “Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân. Trường hợp cho hộ gia đình, cá nhân thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp để sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ với diện tích từ 0,5 héc ta trở lên thì phải có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước khi quyết định”.</p> <p>Như vậy thẩm quyền giải quyết đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ thuộc UBND cấp huyện. Để tạo sự đồng thuận, tự giác chấp hành và phối hợp với chính quyền của người dân có đất nhà nước thu hồi, đề nghị UBND các huyện Yên Dũng, Việt Yên, thành phố Bắc Giang chủ động giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong việc giao đất ở và kinh doanh dịch vụ theo đúng quy định của pháp luật.</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>

3	<p>Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1933/QĐ-UBND về việc kiện toàn Tổ kiểm tra và Tổ giúp việc kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra (lần 2), đôn đốc việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại 10/10 huyện, thành phố.</p> <p>- Tính đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh có <b>17.143</b> trường hợp vi phạm, với diện tích <b>2.861 ha</b>; giảm 54.699 về số trường hợp, giảm 7.633 ha về số diện tích so với số liệu tổng hợp tại thời điểm giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy - tháng 02/2022, do tách riêng nhóm vi phạm trong nội bộ đất nông nghiệp để có biện pháp xử lý phù hợp (theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo kết luận số 272/TB-UBND ngày 13/6/2022).</p> <p>- Kết quả xử lý đến nay như sau:</p> <p>+ Đã lập biên bản ghi nhận hiện trạng vi phạm được 17.119 / 17.143 trường hợp, đạt 99,8%. Các huyện, thành phố đã và đang chỉ đạo các xã, phường, thị trấn hướng dẫn các hộ dân đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất đối với các trường hợp đủ điều kiện; công bố công khai các trường hợp người dân được chuyển đổi cơ cấu cây trồng mà không phải xin phép cấp có thẩm quyền nhưng phải đăng ký đất đai theo quy định. Một số huyện đã triển khai tích cực như: Tân Yên 8.321 trường hợp, Việt Yên 1.577 trường hợp...</p> <p>+ Đã tổ chức lập biên bản vi phạm hành chính 3.790 trường hợp (bằng 22,1% tổng số trường hợp vi phạm); trong đó, đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.793/3.790 trường hợp (bằng 74% tổng số trường hợp lập biên bản vi phạm), với tổng số tiền xử phạt là 6,3 tỷ đồng, đã thực hiện nộp phạt 4,0 tỷ đồng (chủ yếu ở các huyện: Lạng Giang, Tân Yên, Việt Yên, Lục Ngạn, Sơn Động); đã ban hành quyết định buộc khắc phục hậu quả 2.342 trường hợp; đã khắc phục hậu quả, tháo dỡ trả lại mặt bằng 1.123 trường hợp; chưa thực hiện 2.861 trường hợp.</p> <p>+ Kết quả xử lý các trường hợp vi phạm sau ngày 11/6/2020</p> <p>Tại thời điểm 30/5/2022, toàn tỉnh còn 71 trường hợp chưa xử lý xong (Yên Thế 5, Lục Ngạn 31, Lục Nam 3, Hiệp Hòa 17, Lạng Giang 5, Việt Yên 7, Sơn Động 3).</p> <p>Trong thời gian từ 01/6 đến 31/8/2022 các huyện đã xử lý thêm được 25 trường hợp (Yên Thế 3, Lục Ngạn 9, Lạng Giang 5, Việt Yên 5, Sơn Động 3), còn lại 25 trường hợp đang tiếp tục xử lý (Yên Thế 2, Lục Ngạn 2, Lục Nam 2, Hiệp Hòa 17, Việt Yên 2). Một số huyện đã tích cực xử lý như Yên Thế, Việt Yên. Huyện Hiệp Hòa đã xây dựng kế hoạch cường chế đối với 17/17 trường hợp.</p> <p>Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục giao Sở Tài nguyên và Môi trường cùng Tổ công tác của tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU tại các huyện, thành phố; hướng dẫn các địa phương xử lý, giải quyết vi</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường
---	--	-----------------------------

Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về đất đai kể từ khi Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

		phạm. Trước mắt, tổ chức kiểm tra ngay đối với các địa phương có số lượng vi phạm giảm nhiều so với thời điểm Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức giám sát để xác minh tính chính xác và chất lượng xử lý vụ việc.	
4	Yêu cầu các chủ đầu tư dự án thực hiện đúng các thủ tục về chuyển mục đích sử dụng đất khi triển khai các dự án đầu tư	<p>Nhằm quản lý tốt các dự án đầu tư triển khai trên địa bàn, khi thực hiện thủ tục giao đất, thuê đất đều phải thực hiện đầy đủ thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 13/12/2021 về việc chấn chỉnh một số nội dung trong công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Công văn số 2479/UBND-TN ngày 01/6/2022 về việc tăng cường công tác quản lý đất đai, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh, trong đó có nội dung yêu cầu UBND các huyện, thành phố: <i>Chỉ đạo các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, thành phố hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trước khi thi công xây dựng công trình đối với các trường hợp phải xin phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định pháp luật đất đai; tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xử lý nghiêm các trường hợp chủ đầu tư dự án (kể cả dự án sử dụng vốn ngân sách) triển khai thi công xây dựng nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.</i></p> <p>Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư và UBND các huyện, thành phố hướng dẫn các chủ dự án thiết lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, thuê đất đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường
5	Có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa trong phát triển các khu, cụm công nghiệp	Nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án có liên quan đến sử dụng đất lúa, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thiết lập hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ giải quyết đối với các dự án có liên quan đến đất lúa. Trong 9 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh đã trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa 34 dự án với tổng diện tích 1.125,46 ha, trong đó Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản chấp thuận đối với 9 dự án, tổng diện tích là 393,0 ha.	Sở Tài nguyên và Môi trường
6	Đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư phát triển đối với các dự án được HĐND tỉnh đồng ý chuyển nguồn từ năm 2021 sang năm 2022 và vốn đầu tư phát triển năm 2022	Để thực hiện nhiệm vụ, UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác liên ngành thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh (tại Quyết định số 1035/QĐ-UBND ngày 25/5/2022). Tiếp tục thực hiện kiến nghị sau kỳ họp, Tổ công tác tiếp tục nâng cao trách nhiệm rà soát, đánh giá toàn diện những khó khăn, vướng mắc đối với các nhiệm vụ ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn của các dự án sử dụng vốn đầu tư công năm 2022 ( <i>trong đó có các dự án được HĐND tỉnh đồng ý chuyển nguồn từ năm 2021 sang năm 2022 và vốn đầu tư phát triển năm 2022</i> ); định kỳ hàng tháng có báo cáo cụ thể về tình hình thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn của các dự án. Đồng thời, đề xuất giải pháp cụ thể đối với từng khó khăn, vướng mắc để giải quyết, tháo gỡ nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân kế hoạch vốn được giao.	Sở Kế hoạch và Đầu tư

7	<p>Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý đối với các dự án bến bãi ven sông hoạt động không phép; chưa thực hiện đầy đủ thủ tục về đầu tư, đất đai đã đi vào hoạt động, tránh thất thu ngân sách nhà nước;</p>	<p>Ngày 8/5/2021, UBND tỉnh đã có Quyết định số 468/QĐ-UBND về việc ban hành Đề án tăng cường quản lý nhà nước đối với bến thủy nội địa và hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng ven sông trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2022 tại. Tại Đề án đã nêu rõ các nhiệm vụ giải pháp đối với từng cơ quan, đơn vị cần triển khai thực hiện, trong đó có nhiệm vụ kiên quyết giải toả, xoá bỏ đối với các bến bãi không đủ điều kiện tiếp tục hoạt động.</p> <p>Ngày 19/4/2022, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Thông báo số 188/TB-UBND kết luận hội nghị kiểm điểm tiến độ thực hiện Đề án, trong đó yêu cầu UBND các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc giải toả các bến bãi không đảm bảo điều kiện tiếp tục hoạt động.</p> <p>Đến nay, toàn tỉnh <b>đã thực hiện giải toả, hoàn trả mặt bằng của 37/46</b> các bến bãi thuộc diện giải toả và <b>5/46 bến bãi giải toả một phần</b> (đã cắt đóc, ngăn rào barie nhưng còn chất tải vật liệu xây dựng), còn lại 4 bến bãi thuộc địa bàn huyện Lục Nam chưa thực hiện giải toả (đã thông báo, tuyên truyền đề nghị các bến bãi giải toả, di chuyển vật liệu và cam kết không chạy xe quá tải, chấp hành quy định về phòng chống thiên tai).</p> <p>Như vậy, đến nay công tác giải toả, xoá bỏ các bến bãi tập kết vật liệu xây dựng ven sông không đủ điều kiện tiếp tục hoạt động trên địa bàn tỉnh đã cơ bản được các huyện, thành phố quan tâm triển khai thực hiện, kết quả giải toả đạt khá trên 80%.</p> <p>Trong thời gian tới UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục đôn đốc UBND các huyện, thành phố xử lý triệt để các trường hợp chậm giải toả hoặc cố tình không giải toả (xem xét cưỡng chế), đồng thời tăng cường công tác quản lý trong lĩnh vực đê điều và phòng chống thiên tai, thường xuyên kiểm tra, phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm để ngăn chặn từ khi mới phát sinh.</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư
8	<p>Tổ chức các hội nghị chuyên đề xem xét, đánh giá công tác đầu tư, xây dựng, công nghiệp</p>	<p>Ngày 21/7/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Kế hoạch số 50/KH-SKHĐT về tổ chức Hội nghị “Tiếp xúc, đối thoại với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”, nhằm mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo ra cơ hội gặp gỡ, trao đổi, tiếp xúc, đối thoại cởi mở giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp đã và đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Lắng nghe, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp có hoạt động, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh và những vướng mắc trong TTHC liên quan đến việc cấp giấy phép con tại các cơ quan, đơn vị và giải đáp những thắc mắc tại hội nghị.</li> <li>- Làm cơ sở tổng hợp, tham mưu, kiến nghị, đề xuất với UBND tỉnh, Bộ, Ngành, Trung ương giải quyết các vướng mắc cho doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang đang gặp phải hiện</li> </ul>	Sở Kế hoạch và Đầu tư

		<p>nay.</p> <p>Ngày 17/8/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tổ chức Hội nghị “Tiếp xúc, đối thoại với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”. Quá trình tổ chức hội nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng mẫu phiếu khảo sát và gửi tới 120 doanh nghiệp là những đơn vị mới thành lập (3 năm); doanh nghiệp đang thực hiện dự án đầu tư; doanh nghiệp đã thực hiện thủ tục hành chính cấp giấy phép con tại các sở, ngành trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở các ý kiến của các doanh nghiệp tham gia khảo sát, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp và ban hành kế hoạch tổ chức hội nghị trong đó mời các sở, ngành có liên quan đến tham dự và giải đáp các khó khăn, vướng mắc tại hội nghị (bao gồm: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các tổ chức Hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh). Cùng với đó đã mời 80 doanh nghiệp tham dự hội nghị nhằm lắng nghe những khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị của doanh nghiệp trong việc triển khai, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian qua, qua đó có giải pháp nhằm khắc phục, tháo gỡ cho doanh nghiệp đồng thời cải thiện, nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).</p>	
9	<p>Tăng cường lập quy hoạch phân khu theo quy định của pháp luật về quy hoạch, quản lý chặt chẽ việc điều chỉnh cục bộ các quy hoạch, nhất là những vị trí trụ sở cơ quan sau khi sắp xếp tài sản công, đất hạ tầng xã hội sang đất ở; có cơ chế quản lý sự phát triển đô thị, nhất là việc huy động và bố trí nguồn lực cho việc duy trì, bảo dưỡng các khu đô thị, khu dân cư sau đầu tư;</p>	<p>(1) Nội dung tăng cường lập quy hoạch phân khu theo quy định của pháp luật về quy hoạch, quản lý chặt chẽ việc điều chỉnh cục bộ các quy hoạch, nhất là những vị trí trụ sở cơ quan sau khi sắp xếp tài sản công, đất hạ tầng xã hội sang đất ở.</p> <p>- Theo quy định về quy hoạch đô thị thì các khu vực đã có đồ án quy hoạch chung đô thị được phê duyệt (trừ thị trấn) cần thực hiện lập các quy hoạch phân khu đô thị làm cơ sở để xác định các dự án đầu tư xây dựng và lập quy hoạch chi tiết theo quy định. Theo đó thì thành phố Bắc Giang, các huyện Việt Yên, Hiệp Hòa, Chủ mở rộng phải tiến hành lập quy hoạch phân khu.</p> <p>Ngày 23/7/2022, Thủ tướng Chính phủ có Công văn số 661/TTg-CN về việc chủ trương lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chung 05 đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 2876/UBND-XD ngày 11/08/2022 về việc triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, trong đó giao Sở Xây dựng, UBND huyện Việt Yên, Hiệp Hòa, Lục Ngạn tổ chức triển khai lập, điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị; hoàn thiện hồ sơ quy hoạch, đề nghị UBND tỉnh trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định, làm cơ sở lập quy hoạch phân khu trước khi lập quy hoạch chi tiết, hạn chế lập quy hoạch chi tiết khi chưa có quy hoạch phân khu. Đến nay các quy hoạch đang được các đơn vị tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch, trình Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định.</p> <p>- Đối với việc quản lý quy hoạch, hạn chế điều chỉnh cục bộ quy hoạch, UBND tỉnh đã</p>	Sở Xây dựng

ban hành văn bản số 1918/UBND-KTN ngày 04/5/2022 về việc tăng cường quản lý công tác lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, trong đó chỉ đạo các huyện thành phố hạn chế điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyển các loại đất sang đất đơn vị ở để tạo quỹ đất tài trợ quy hoạch.

Thời gian vừa qua, Sở Xây dựng đã thẩm định điều chỉnh quy hoạch cục bộ một số quy hoạch chung đô thị tại địa bàn huyện Việt Yên, Hiệp Hòa, thành phố Bắc Giang, tuy nhiên các nội dung điều chỉnh cục bộ chủ yếu phục vụ các dự án đầu tư công các công trình giao thông, các dự án phục vụ phát triển khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ theo quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt. Trong thời gian tới, trong quá trình thẩm định quy hoạch, Sở Xây dựng tiếp tục tham mưu UBND tỉnh kiểm soát chặt chẽ quá trình triển khai lập điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung đô thị, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch, hạn chế điều chỉnh cục bộ, việc điều chỉnh phải được xem xét kỹ lý do, sự cần thiết và đảm bảo điều kiện điều chỉnh, phù hợp với quy hoạch cấp trên và đảm bảo tuân thủ các quy chuẩn, quy định pháp luật về quy hoạch, nhất là đối với địa bàn có nhiều vị trí trụ sở cơ quan sau khi sắp xếp tài sản công như khu vực trung tâm thành phố Bắc Giang; trung tâm thị trấn các huyện (*hiện nay UBND thành phố Bắc Giang đang lập quy hoạch phân khu số 1 thành phố Bắc Giang; một số huyện đang lập điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn*).

(2) Có cơ chế quản lý sự phát triển đô thị, nhất là việc huy động và bố trí nguồn lực cho việc duy trì, bảo dưỡng các khu đô thị, khu dân cư sau đầu tư.

Hiện nay việc quản lý phát triển đô thị đã và đang được các cấp, các ngành tỉnh quản lý theo các chương trình phát triển đô thị, chương trình phát triển nhà ở và các kế hoạch thực hiện chương trình, quy định của pháp luật liên quan như: Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2030, Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bắc Giang đến năm 2030 và Chương trình phát triển từng đô thị (*đối với đô thị loại V, Chương trình phát triển đô thị được lồng ghép trong Hồ sơ khu vực phát triển đô thị*); Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Trong các chương trình (hoặc hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị) đều có kế hoạch đầu tư và dự kiến nguồn lực cho việc đầu tư các khu đô thị, khu dân cư mới, đầu tư nâng cấp, cải tạo, phát triển hạ tầng khung cho từng đô thị. Việc quản lý duy trì, bảo dưỡng các khu đô thị, khu dân cư sau đầu tư chưa được làm rõ tại các chương trình, kế hoạch nhưng đã được quy định trong các hợp đồng thực hiện dự án giữa UBND cấp huyện và chủ đầu tư: “cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm bảo trì công trình” hoặc “cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công”.

Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của đại biểu tại kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh, đến nay Sở Xây dựng phối hợp các sở, ngành đã xây dựng xong dự thảo và trình UBND tỉnh ban hành



		văn bản chỉ đạo về tiếp nhận bàn giao và quản lý vận hành công trình tại các dự án khu đô thị, khu dân cư, nhà ở trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 2878/SXD-PTĐT&HTKT ngày 10/10/2022 (trong đó đã tham mưu chỉ đạo việc tiếp nhận, bàn giao, bảo hành, bảo trì công trình; bố trí kinh phí để vận hành, bảo trì, bảo dưỡng công trình; khai thác các công trình hạ tầng để tạo nguồn thu phục vụ cho việc vận hành, cải tạo, sửa chữa trong quá trình sử dụng các khu đô thị, khu dân cư, khu nhà ở sau đầu tư).	
10	<p>Triển khai thực hiện quy hoạch tạo quỹ đất để đầu tư xây dựng các khu nhà ở công nhân;</p>	<p>Đến năm 2030, theo quy hoạch tỉnh Bắc Giang đã được duyệt có quy hoạch 29 KCN với diện tích 7.000ha (trong đó 6 KCN đã thành lập, sau mở rộng, sáp nhập có diện tích 1.966ha; 03 KCN đã có trong quy hoạch theo Công văn số 216/TTg-CN ngày 23/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ (Yên Sơn – Bắc Lũng, Yên Lư, Tân Hưng) diện tích sau mở rộng là 1.245ha; Quy hoạch mới 20 KCN với diện tích 3.789ha). Gắn với 29 KCN là 12 khu đô thị, dịch vụ với tổng diện tích khoảng 694ha. Các khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ bố trí tối thiểu 35% trên tổng diện tích đất ở để xây dựng nhà ở xã hội cao tầng và phải đáp ứng đủ nhu cầu nhà ở xã hội dành cho công nhân tại KCN đó. Đến nay các chủ đầu tư đang triển khai lập quy hoạch chi tiết các khu đô thị - dịch vụ, Sở Xây dựng đã tổ chức thẩm định một số như: khu đô thị dịch vụ Tiên Sơn – Ninh Sơn, huyện Việt Yên;</p> <p>- Ngoài quỹ đất xây dựng nhà ở công nhân tại các khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ trên, trong quá trình lập, thẩm định quy hoạch, UBND tỉnh đã yêu cầu các đơn vị khi lập, trình thẩm định, phê duyệt đề án quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tại các đô thị, khu công nghiệp phải bố trí đủ quỹ đất để xây dựng khu nhà ở xã hội cho công nhân. Ưu tiên bố trí khu đất quy hoạch khu nhà ở cho công nhân tại những vị trí thuận lợi, gần KCN để thuận tiện cho việc đi lại của công nhân; quy mô quy hoạch phải đủ lớn để hấp dẫn các nhà đầu tư; thực hiện quy hoạch đô thị đều dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân đảm bảo tuân thủ theo quy định.</p> <p>Kết quả, trong năm 2021, UBND tỉnh đã phê duyệt 31 đề án quy hoạch, với quy mô sử dụng đất khoảng 2.938ha, trong đó sử dụng khoảng 101,9ha đất có nhà ở xã hội dành cho công nhân; 9 tháng đầu năm 2022, UBND tỉnh đã phê duyệt 48 đề án quy hoạch, với quy mô sử dụng đất khoảng 3650ha, trong đó sử dụng khoảng 121,5ha đất có nhà ở xã hội dành cho công nhân.</p>	Sở Xây dựng
11	Rà soát lại quy hoạch tiêu nước và từng bước đầu tư xây dựng hệ thống tiêu, thoát nước ở các khu vực đang đẩy mạnh phát triển đô thị, công nghiệp.	Quy hoạch phương án thoát nước toàn huyện là một nội dung thuộc quy hoạch chung đô thị (gồm thành phố Bắc Giang; Việt Yên; Hiệp Hòa), quy hoạch xây dựng vùng huyện (bao gồm Lạng Giang; Lục Nam; Yên Dũng; Tân Yên; Yên Thế đang triển khai lập quy hoạch vùng). Hiện nay sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt; UBND các huyện, thành phố, Ban quản lý khu công nghiệp tỉnh đang tiến hành triển khai lập, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị, quy hoạch xây dựng vùng huyện, lập quy hoạch các khu công	Sở Xây dựng

		<p>ngành trên cơ sở phương án quy hoạch thoát nước đã được tích hợp trong quy hoạch tính nghiên cứu, khảo sát, tính toán cụ thể hóa nội dung thoát nước trong các đồ án quy hoạch đảm bảo đầu nổi đồng bộ và tránh tình trạng ngập úng. Sở Xây dựng trong quá trình thẩm định quy hoạch cũng sẽ tập trung cao để hướng dẫn, thẩm định các nội dung về thoát nước.</p> <p>Trong thời gian tới, sau khi các quy hoạch đã được phê duyệt, UBND tỉnh tiếp tục giao Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện khảo sát tình hình thực tế, hiện trạng vấn đề ngập úng trên địa bàn, đặc biệt các địa phương đang đẩy mạnh đầu tư phát triển các dự án xây dựng đô thị, công nghiệp (như thành phố Bắc Giang, Việt Yên), đề xuất kiến nghị ưu tiên đầu tư các hạng mục tiêu, thoát nước đáp ứng nhu cầu cần thiết trong giai đoạn trước mắt và lâu dài.</p>	
12	<p>Ban hành chính sách nâng hỗ trợ kinh phí quản lý, bảo vệ rừng; có cơ chế hỗ trợ các mô hình sản xuất dưới tán rừng;</p>	<p>(1) Đối với kiến nghị “Ban hành chính sách nâng hỗ trợ kinh phí quản lý, bảo vệ rừng”. Về mức hỗ trợ khoán bảo vệ rừng hiện tỉnh đang áp dụng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 và Quyết định số 38/2016/QĐTTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp. Với mức hỗ trợ khoán bảo vệ rừng theo 02 văn bản trên là rất thấp. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và PTNT đang tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định quy định về Chính sách đầu tư bảo vệ và phát triển rừng, chế biến và thương mại lâm sản trong lâm nghiệp (đã xin ý kiến các địa phương, đơn vị). Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu mức hỗ trợ kinh phí quản lý, bảo vệ rừng theo quy định.</p> <p>(2) Đối với kiến nghị “Có cơ chế hỗ trợ các mô hình sản xuất dưới tán rừng”: Hiện Sở Nông nghiệp và PTNT đang tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Sau khi Chương trình hành động được ban hành, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu xây dựng cơ chế chính sách tổng thể hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
13	<p>Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất ban hành quy định để huy động nguồn lực và phân công lực lượng chịu trách nhiệm thực hiện quản lý, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến đường giao thông nông thôn thuộc cấp xã quản lý</p>	<p>Hiện nay, UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông vận tải khảo sát để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt đề án nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo trì đường địa phương trong đó có nội dung huy động, quản lý các nguồn lực phục vụ duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến đường giao thông nông thôn. Thời gian hoàn thành dự kiến trong năm 2023.</p>	Sở Giao thông vận tải

	sau khi đã đạt chuẩn nông thôn mới		
14	Xem xét việc tuyển cán bộ không chuyên trách tại các xã, thị trấn đang giữ chức vụ phó các đoàn thể vào biên chế và tổ chức thi tuyển công chức có chuyên môn sâu như công chức địa chính, công chức tài chính kế toán	Theo Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh, thẩm quyền tuyển dụng cán bộ, công chức cấp xã thuộc Chủ tịch UBND huyện, thành phố. Theo quy định tại khoản 2, Điều 36 Luật Cán bộ, công chức năm 2008, những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức: Không cư trú tại Việt Nam; mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục. Căn cứ vào các quy định trên, khi UBND các huyện, thành phố tổ chức tuyển dụng công chức thì cán bộ không chuyên trách hoàn toàn có quyền đăng ký tuyển dụng theo quy định.	Sở Nội vụ
15	Tăng cường chỉ đạo nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở	- Để tăng cường chỉ đạo nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, thời gian qua, cả hệ thống chính trị tỉnh đã quan tâm đến việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, như: Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ; Công văn số 656/UBND-GT ngày 23/02/2021 về việc tăng cường chấp hành kỷ cương hành chính, kỷ luật, ý thức trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện chức trách nhiệm vụ; Công văn số 2075/UBND-TH ngày 11/5/2022 về thực hiện nghiêm quy chế làm việc, kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 2624/QĐUBND ngày 21/12/2021 về việc kiện toàn Tổ kiểm tra công vụ. Thực hiện Quyết định số 2624/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh, trong 6 tháng đầu năm 2022, Tổ kiểm tra công vụ tỉnh đã tiến hành kiểm tra trực tiếp tại 40 cơ quan, đơn vị; các Tổ kiểm tra công vụ các Sở, các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra 650 lượt đối với các đơn vị trực thuộc. Qua kiểm tra cho thấy đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã nhận thức đúng đắn về ý thức, trách nhiệm của mình đối với nhiệm vụ được giao; tự giác chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, góp phần giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân. Tuy nhiên, qua kiểm tra tại các xã, thị trấn còn phát hiện một số cán bộ, công chức vắng mặt tại trụ sở làm việc trong giờ hành chính không rõ lý do; một số cán bộ, công chức không đeo thẻ khi thực thi công vụ; phòng làm việc của một số cán bộ, công chức chưa gọn gàng, ngăn nắp; cá biệt có trường hợp còn uống rượu buổi trưa trong ngày làm việc. Tổ kiểm tra đã xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định. - Về nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở: Thời gian qua, Sở Nội vụ đã tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành một số văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác dân vận chính	Sở Nội vụ

		<p>quyền và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, như: Kế hoạch số 41-KH/BDVTU-BCSD ngày 24/01/2022 về phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh với Ban Dân vận Tỉnh ủy; Chương trình số 06-CT/BDVTU-BCSD ngày 31/12/2021 về phối hợp công tác dân vận giai đoạn 2021-2026; Kế hoạch số 30-KH/BCSD-BDVTU ngày 18/8/2021 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy về xây dựng mô hình điểm “chính quyền thân thiện” xã, phường, thị trấn; Kế hoạch số 693/KH-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 14/5/2022 về tăng cường công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Công văn số 5502/UBND-NC ngày 20/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai xây dựng mô hình điểm “chính quyền thân thiện”; Công văn số 2354/UBND-NC ngày 26/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh. Hiện nay Sở Nội vụ đang tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xã, phường, thị trấn đạt chuẩn chính quyền thân thiện.</p>	
16	<p>Tiếp tục có biện pháp xử lý tình trạng xe quá khổ, quá tải tại một số thời điểm, ở một số địa phương còn diễn biến phức tạp.</p>	<p>Công an tỉnh chỉ đạo triển khai quyết liệt các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhất là vi phạm về quá khổ, quá tải. Ban hành Kế hoạch chuyên đề số 09/KH-CAT-CSGT, ngày 12/01/2022 về tuân tra kiểm soát, xử lý vi phạm, trong đó có nội dung kiểm soát, xử lý vi phạm xe chở quá tải, quá khổ, coi nói thùng xe; Công văn số 245/CAT-CSGT ngày 17/02/2022 về việc tăng cường công tác kiểm tra, xử lý tình trạng xe quá tải trọng đi trên các tuyến đê; Công văn số 317/CAT-CSGT ngày 25/02/2022 về tăng cường tuân tra kiểm soát, xử lý vi phạm về nồng độ cồn, chở hàng quá tải, quá khổ... Ngoài ra, chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương lồng ghép công tác kiểm soát tải trọng xe trong việc thực hiện các đợt cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; trong đó có nội dung tập trung xử lý nghiêm các phương tiện vi phạm về vận tải chở hàng quá tải, quá khổ, cưỡng chế việc tháo, cắt thùng xe theo đúng thiết kế đã được phê duyệt.</p> <p>Chỉ đạo Phòng CSGT, Công an huyện, thành phố thực hiện tốt công tác nắm tình hình, rà soát, thống kê số lượng xe ô tô tải thường xuyên hoạt động tại địa phương, số xe có biểu hiện vi phạm quá khổ, quá tải hàng tháng để quản lý, theo dõi, chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa vi phạm. Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí xây dựng phóng sự, tin bài tuyên truyền về công tác xử lý vi phạm chở quá tải, quá khổ, các quy định của pháp luật về tải trọng xe, khổ giới hạn...nhằm nâng cao ý thức</p>	Công an tỉnh

		<p>chấp hành pháp luật cho chủ doanh nghiệp, chủ xe và lái xe; đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử, Fanpage của Công an tỉnh, các nhóm Zalo kết nối giữa lực lượng Công an với doanh nghiệp, người dân để tiếp nhận, kiểm tra, xác minh thông tin phản ánh vi phạm trật tự, an toàn giao thông, xe chở quá tải, quá khổ; tổ chức cho các chủ doanh nghiệp, chủ xe, lái xe ký cam kết chấp hành các quy định về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện.</p> <p>Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông tăng cường tuần tra, kiểm soát, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Trong 9 tháng đầu năm, đã phát hiện xử lý 3.160 trường hợp vi phạm về quá khổ, quá tải, coi nới thành thùng xe (<b>giảm 1.979 trường hợp</b> so với cùng kỳ năm 2021); phạt hơn 5,7 tỷ đồng, tước quyền sử dụng GPLX 765 trường hợp.</p> <p>Với các biện pháp trên, đã góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông của chủ xe và lái xe, nhất là chấp hành các quy định về tải trọng, khổ giới hạn. Tuy nhiên, thời gian tới, vấn đề xe quá khổ, quá tải còn tiềm ẩn phức tạp do trên địa bàn có nhiều dự án đang triển khai vận chuyển đất san lấp mặt bằng, nhu cầu xây dựng của người dân... ý thức chấp hành của một số lái xe còn chưa tốt, còn có tình vi phạm để gia tăng lợi nhuận; trong khi đó, tỉnh có địa bàn rộng, nhiều tuyến đường, lực lượng Cảnh sát giao thông còn mỏng, chưa đủ điều kiện tuần tra khép kín địa bàn, thời gian.</p>	
17	<p>Điều tra, xử lý các loại tội phạm nhất là tội phạm công nghệ cao</p>	<p>Năm 2022, Công an tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; tập trung nắm tình hình, đấu tranh với băng nhóm tội phạm hình sự; tội phạm ma túy, kinh tế, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao... Mở <b>05</b> đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; cao điểm vận động, thanh loại, truy bắt đối tượng truy nã. Trong 9 tháng đầu năm, đã điều tra, khám phá <b>461</b> vụ <b>796</b> đối tượng phạm tội về trật tự xã hội, đạt tỷ lệ <b>89,1%</b>, trong đó án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt <b>100%</b>; bắt, xử lý <b>93</b> vụ 561 đối tượng đánh bạc, <b>06</b> vụ <b>29</b> đối tượng hoạt động mại dâm; bắt, vận động đầu thú <b>65</b> đối tượng truy nã (trong đó có 18 đối tượng nguy hiểm, đặc biệt nguy hiểm). Phát hiện, khởi tố <b>15</b> vụ <b>20</b> bị can phạm tội tham nhũng và chức vụ; <b>29</b> vụ <b>44</b> bị can phạm tội về trật tự quản lý kinh tế; <b>08</b> vụ, <b>17</b> bị can phạm tội về môi trường; <b>243</b> vụ <b>327</b> bị can phạm tội mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Triệt phá, vô hiệu hóa <b>01</b> tụ điểm và <b>12</b> điểm phức tạp về ma túy.</p> <p>Đối với công tác phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao: Công an tỉnh đã tham mưu Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh tổ chức cuộc thi "<i>Tim hiểu Luật An ninh mạng và nhận diện thủ đoạn tội phạm lừa đảo trên không gian mạng</i>" nhằm mục đích tuyên truyền rộng rãi trong quần chúng Nhân dân về các phòng, chống tội phạm lừa đảo trên</p>	Công an tỉnh

		<p>không gian mạng. Triển khai cao điểm tuyên truyền phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, nhất là trên Trang Thông tin điện tử tổng hợp Công an tỉnh, fanpage, Trang Zalo Công an các đơn vị, địa phương...về phương thức, thủ đoạn của tội phạm công nghệ cao và các biện pháp phòng tránh, xử lý tình huống đến các tầng lớp Nhân dân. Qua đó nâng cao nhận thức, tinh thần cảnh giác cho cán bộ và Nhân dân. Trong kỳ, lực lượng Công an đã tiếp nhận <b>45</b> vụ việc liên quan đến tội phạm sử dụng công nghệ cao (<i>giảm 17 vụ so với cùng kỳ 2021</i>). Đã khởi tố, điều tra <b>13</b> vụ, <b>26</b> bị can để xử lý theo quy định của pháp luật.</p> <p>Công an tỉnh phối hợp chặt chẽ với Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân các cấp trong công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố và điều tra, giải quyết các vụ án. Cơ quan điều tra hai cấp đã khởi tố mới <b>1.298</b> vụ <b>2.158</b> bị can; kết luận điều tra đề nghị truy tố <b>956</b> vụ <b>1.756</b> bị can. Công tác bắt, giam giữ, điều tra xử lý tội phạm đảm bảo đúng chính sách pháp luật.</p>	
18	<p>Tăng cường tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra, xem xét trách nhiệm của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ</p>	<p>Trong những năm gần đây, công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính luôn được UBND tỉnh xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.</p> <p>UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác này trên địa bàn tỉnh; trong đó có nội dung tăng cường tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra, xem xét trách nhiệm của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về công tác triển khai thực hiện: Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2027/UBND-NC ngày 14/5/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 19/2020/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Về công tác xây dựng thể chế: căn cứ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung), Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 về Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, trong đó có quy định nội dung phối hợp thanh tra, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 14/10/2022 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý XLVPHC trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh</li> <li>- Về công tác tuyên truyền, tập huấn; kiểm tra, hướng dẫn: Hằng năm, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm trên địa bàn tỉnh; trong đó xác định nội dung giao trách nhiệm cho các cơ quan, địa phương chủ động tổ chức tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ; chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức hội nghị tập huấn công tác xử lý vi phạm hành chính (01 hội</li> </ul>	Sở Tư pháp

		<p>nghi/năm); (tháng 6/2022 Sở Tư pháp đã chủ trì tổ chức hội nghị trực tuyến 3 cấp tập huấn chuyên sâu công tác xử lý vi phạm hành chính). Sở Tư pháp đã biên soạn tài liệu tuyên truyền về công tác xử lý vi phạm hành chính và phát hành rộng rãi đến các cơ quan từ tỉnh đến cơ sở (<i>Sổ tay nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính; Sổ tay hướng dẫn thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm về đất đai, xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng</i>).</p> <p>- Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo chuyên đề, địa bàn.</p> <p>Từ năm 2020 đến nay đã kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trong 04 lĩnh vực tại các cơ quan, đơn vị 4 và 02 huyện. Qua kiểm tra đã ghi nhận kết quả đạt được và làm rõ các hạn chế, khó khăn trong công tác này, trong đó có nội dung xác định rõ trách nhiệm của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và công chức, viên chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ.</p> <p>- Về giải pháp đề xuất:</p> <p>Trong thời gian tới, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp thường xuyên rà soát các quy định pháp luật hiện hành về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính nói chung và các quy định có liên quan đến Nghị định số 19/2020/NĐ-CP nói riêng để kịp thời ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành theo thẩm quyền các văn bản QPPL có nội dung liên quan đến hoạt động này; Tổ chức hội nghị đánh giá, quán triệt, chỉ đạo việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh trong đó có nội dung quán triệt việc xem xét trách nhiệm, xử lý kỷ luật khi có sai phạm trong công tác xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP; Hằng năm, triển khai Kế hoạch thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; trong đó có nội dung giao trách nhiệm cụ thể về tổ chức tập huấn, hướng dẫn và thanh tra, kiểm tra; nhất là thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra theo địa bàn, lĩnh vực công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; qua đó, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kỷ luật (nếu có sai phạm) theo quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP.</p>	
19	<p>Quan tâm, bố trí kinh phí đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở y tế; thực hiện tốt công tác đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư y tế, không để tình trạng thiếu thuốc, thiếu vật tư y tế trong khám, điều trị bệnh.</p>	<p>(1) Đối với nội dung kiến nghị: “Quan tâm, bố trí kinh phí đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở y tế”</p> <p>Trong thời gian qua, hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đã được quan tâm, đầu tư, từng bước hoàn thiện, đồng bộ, liên thông; các công trình y tế được đầu tư xây mới hiện đại, khang trang, phù hợp với các tiêu chuẩn thiết kế mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao, hướng tới sự hài lòng của người bệnh.</p> <p>Tuy nhiên, còn nhiều công trình, hạng mục phụ trợ của các cơ sở y tế thiết kế theo tiêu chuẩn cũ, sắp hết niên hạn sử dụng, đã xuống cấp cần đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa</p>	Sở Y tế

nâng cấp để bảo đảm chất lượng các hoạt động chuyên môn; số lượng, chủng loại trang thiết bị y tế đã được đầu tư cho các cơ sở y tế công lập đến thời điểm hiện tại mới chỉ đáp ứng được nhu cầu cơ bản trong công tác phòng bệnh, khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn. Bên cạnh đó, phần lớn các trang thiết bị hiện đại đều có niên hạn sử dụng, phải thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh, đặc biệt trong điều kiện môi trường khí hậu nhiệt đới, các linh kiện, thiết bị điện tử thường xuyên hỏng vặt. Trong thời gian tới, để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, phòng bệnh ngày càng cao của người dân, hướng tới sự hài lòng của người bệnh, ngành y tế cần phải đầu tư mua sắm các trang thiết bị để duy trì, thay thế các trang thiết bị hiện có đã cũ, hỏng; đồng thời, phục vụ phát triển kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu, hiện đại.

Xác định “Đầu tư cho bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân là đầu tư cho phát triển”; Sở Y tế đã chủ động tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh một số văn bản trọng tâm để đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế trên địa bàn, cụ thể: Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; Kế hoạch 417/KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh về phát triển giường bệnh của các cơ sở y tế tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030; Phương án phát triển y tế tích hợp trong quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022. Công văn số 3416/UBND-KGVX ngày 17/7/2022 của UBND tỉnh về việc tham mưu, giải quyết các nội dung đề xuất, kiến nghị của Sở Y tế tại Báo cáo số 707/BC-SYT ngày 30/6/2022; Công văn số 195/UBND-KGVX ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh về việc đăng ký nhu cầu đầu tư từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội thuộc lĩnh vực y tế. Theo đó, đề xuất 02 dự án: Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (186 tỷ đồng) và dự án đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh Trung tâm Y tế huyện Sơn Động (120,63 tỷ đồng). Đến nay, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và dự kiến triển khai thực hiện năm 2023; Công văn số 4802/UBND-KGVX ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh về việc đăng ký nhu cầu đầu tư từ nguồn vốn còn lại của ngành y tế trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Theo đó, đề xuất dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 44 trạm y tế xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (160,6 tỷ đồng, trong đó: Xây dựng cơ bản là 138,6 tỷ đồng; mua sắm trang thiết bị là 22 tỷ đồng).

Ngoài ra, Sở Y tế đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thành phố tích cực chủ động tham mưu UBND các cấp trên địa bàn tăng cường đầu tư cơ sở



vật chất, trang thiết bị cho tuyến y tế cơ sở thuộc phạm vi quản lý (Công văn số 2026/SYT-KHTC ngày 05/7/2022 về việc chủ động tham mưu, đề xuất kinh phí đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho trạm y tế xã/phường/thị trấn; Công văn số 2857/SYT-KHTC ngày 19/9/2022 gửi UBND các huyện, thành phố về việc tiếp tục quan tâm, đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho y tế cơ sở).

\* Về phát triển cơ sở vật chất đến năm 2030: Trong giai đoạn 2021 - 2030, ngành y tế phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai một số dự án sau:

- Tiếp tục triển khai và hoàn thành các dự án trong giai đoạn 2021 - 2025:

+ Dự án khối nhà trung tâm, khối nhà chuyên khoa đặc thù, khoa truyền nhiễm và các hạng mục phụ trợ của BVĐK tỉnh.

+ Dự án cải tạo, nâng cấp Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh.

+ 11 dự án đầu tư xây dựng mở rộng quy mô giường bệnh của các đơn vị: 09 Trung tâm Y tế huyện: Tân Yên, Lạng Giang, Hiệp Hòa, Yên Dũng, Việt Yên, Lục Ngạn, Yên Thế, Lục Nam, Sơn Động và Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện Ung bướu.

+ Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (thực hiện giai đoạn 2023 - 2024).

+ Dự án xây dựng khu khám chữa bệnh và điều trị dịch vụ tự nguyện Bệnh viện Sản Nhi.

+ Xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp 22 trạm y tế xã thuộc Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn sử dụng vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á - ADB.

+ Đầu tư xây mới, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất khoa truyền nhiễm của Trung tâm Y tế các huyện Lục Nam, Tân Yên, Hiệp Hòa, Việt Yên.

+ Đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất cho các trạm y tế xã/phường/thị trấn trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

+ Đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất cho Trung tâm Kiểm nghiệm và Phòng khám Đa khoa Giao thông vận tải.

- Các dự án triển khai trong giai đoạn 2026 - 2030:

+ Các dự án đã có trong quy hoạch, kế hoạch của tỉnh: Dự án xây dựng mới Bệnh viện Lão khoa sau khi thành lập; Dự án xây dựng mới Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang; Dự án xây dựng mới Trung tâm Cấp cứu 115; Thực hiện một số Dự án đầu tư xây dựng trạm y tế xã, cụ thể: Lục Ngạn 5 trạm y tế (Quý Sơn, Cẩm Sơn, Phượng Sơn, Hồng

Giang, Tân Quang); Lạng Giang 3 trạm y tế (Quang Thịnh, Đào Mỹ, Xương Lâm); Yên Thế 5 trạm y tế (Đông Hưu, Tân Sỏi, Xuân Lương, Đồng Tiên, Đồng Vương); Hiệp Hòa 5 trạm y tế (Ngọc Sơn, Hoàng Thanh, Danh Thắng, Thường Thắng, Hợp Thịnh); Việt Yên 2 trạm y tế (Ninh Sơn, Tự Lan); Sơn Động 01 trạm y tế xã Yên Định. 4 - Dự án đầu tư mở rộng quy mô Bệnh viện Nội tiết; Dự án đầu tư mở rộng quy mô Bệnh viện Ung bướu (giai đoạn 2). Đầu tư xây dựng, cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất Trung tâm bệnh nhiệt đới thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Tiếp tục đầu tư xây mới, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất khoa truyền nhiễm của Trung tâm Y tế các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lạng Giang, Yên Thế, Yên Dũng. Tiếp tục đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất cho các trạm y tế xã/phường/thị trấn còn lại theo Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2021 của BTV Tỉnh ủy về nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

+ Đề xuất các triển khai các dự án mới: Dự án xây dựng mới Trung tâm Y tế các Khu công nghiệp; Dự án đầu tư xây mới Khu điều trị kỹ thuật cao, khám chữa bệnh theo yêu cầu và một số hạng mục phụ trợ (nhà để xe cho nhân viên, bệnh nhân, cantin, nhà ăn, nhà xử lý nước thải, nhà xử lý rác thải, nhà đại thể) thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Dự án đầu tư xây mới khoa Dinh dưỡng - Tiết chế thuộc Bệnh viện Phục hồi chức năng; Dự án đầu tư xây mới Khố nhà điều trị nội trú 5 tầng và một số hạng mục phụ trợ của Bệnh viện Phổi; Dự án đầu tư xây mới khu điều trị nội trú 5 tầng của Trung tâm Y tế huyện Yên Thế; Một số dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất của Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện Tâm thần, Bệnh viện Ung bướu và Trung tâm Y tế các huyện: Sơn Động, Lạng Giang, Tân Yên.

\* Đầu tư trang thiết bị y tế:

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị y tế có công nghệ hiện đại cho các cơ sở y tế công lập để phát triển kỹ thuật và nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh. Hàng năm, đề xuất ngân sách tỉnh bố trí năm sau cao hơn năm trước từ 10 - 15% để mua sắm trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế công lập.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa trang thiết bị y tế để tăng hiệu quả đầu tư trang thiết bị y tế và chất lượng dịch vụ y tế.

- Về kinh phí: Sở Y tế đã đánh giá tổng thể, tổng hợp nhu cầu phát triển chuyên môn kỹ thuật và đề xuất kinh phí đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế. Tổng số kinh phí cần đầu tư mua sắm trang thiết bị giai đoạn 2021 - 2030 là 2.221 tỷ đồng, bao gồm:

+ Tuyến tỉnh: 1.387 tỷ đồng (trong đó: Giai đoạn 2021 - 2025 là 787 tỷ đồng; giai đoạn 2026 - 2030 là 600 tỷ đồng).

+ Tuyến huyện: 778 tỷ đồng (trong đó: Giai đoạn 2021 - 2025 là 380 tỷ đồng; giai đoạn 2026 - 2030 là 398 tỷ đồng).

+ Tuyến xã: 55,6 tỷ đồng (trong đó: Giai đoạn 2021 - 2025 là 21,7 tỷ đồng; giai đoạn 2026 - 2030 là 33,9 tỷ đồng).

(2) Đối với nội dung kiến nghị: “Thực hiện tốt công tác đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư y tế, không để tình trạng thiếu thuốc, thiếu vật tư y tế trong khám, điều trị bệnh”

Sở Y tế đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, báo cáo về việc bảo đảm thuốc, vật tư y tế trong công tác khám, chữa bệnh, cụ thể:

- Công văn số 1848/SYT-NVD ngày 19/6/2022 về việc báo cáo bảo đảm cung ứng thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế;
- Công văn số 2028/SYT-NVD ngày 05/7/2022 về việc đảm bảo vị thuốc cổ truyền phục vụ công tác khám, chữa bệnh;
- Công văn số 2141/SYT-NVD ngày 15/7/2022 về việc đảm bảo thuốc phục vụ công tác khám chữa bệnh;
- Công văn số 2489/SYT-NVD ngày 15/8/2022 về việc báo cáo tóm tắt thực trạng cung ứng, sử dụng thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế của các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh;
- Công văn số 2780/SYT-NVD ngày 12/9/2022 về việc bảo đảm cung ứng thuốc, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh.

\* Các nội dung đã triển khai:

- Bám sát sự chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND tỉnh trong việc bảo đảm thuốc, vật tư y tế, hóa chất cho công tác khám, chữa bệnh, Sở Y tế có nhiều văn bản báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên, nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong cung ứng thuốc, vật tư y tế. Đồng thời các cơ sở y tế trên địa bàn tích cực chủ động lên kế hoạch, khẩn trương thực hiện mua sắm các thuốc, vật tư y tế, hóa chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh.
- Phối hợp với Sở Tài chính và các ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành công văn 3981/UBND-KHTH ngày 16/8/2022 thông nhất trình tự các bước trình duyệt quyết định mua sắm, kế hoạch tổ chức lựa chọn nhà thầu.
- Tích cực hướng dẫn, thẩm định, phê duyệt quyết định mua sắm, kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua thuốc, vật tư y tế, hóa chất cho các cơ sở y tế trên địa bàn, kết quả từ 01/7/2022 đến nay: Thuốc (03 gói thầu đã phê duyệt; 04 gói thầu đang thẩm định); vật tư y tế, hóa chất (16 gói thầu đã phê duyệt; 06 gói thầu đang thẩm định).
- Tổ chức kiểm tra, giám sát 31 bệnh viện trong và ngoài công lập về công tác dược, quản lý trang thiết bị y tế với mục đích kiểm tra, hướng dẫn, trao đổi với các bệnh viện, giúp nâng cao hiệu quả công tác dược, bảo đảm việc cung ứng thuốc, vật tư y tế, hóa

chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh.

- Nghiên cứu và góp ý sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật về mua sắm thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro: Nghị định 98/2021/NĐ-CP, Thông tư 14/2020/TT-BYT, Thông tư số 03/2019/TT-BYT, Thông tư số 15/2020/TT-BYT, Thông tư số 15/2019/TT-BYT.

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mua thuốc và dược liệu do các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh thực hiện có giá trị kế hoạch mua sắm dưới 10 tỷ đồng, nhằm phù hợp với thực tiễn, giúp đẩy nhanh tiến độ mua sắm.

- Thuốc, vị thuốc cổ truyền:

+ Bám sát nhu cầu các đơn vị, điều tiết các thuốc thiết yếu có trong kết quả trúng thầu tập trung từ các đơn vị chưa sử dụng hết số lượng đến đơn vị đang có nhu cầu, từ 01/7/2022 đến nay: điều tiết 04 lần với 118 mặt hàng, giá trị 7,9 tỷ.

+ Hiện tại đã có kết quả đấu thầu tập trung cấp quốc gia, Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng cung ứng thuốc đấu thầu tập trung quốc gia giai đoạn 2022-2023 và chủ động mua sắm đối với các thuốc chưa có kết quả trúng thầu theo hình thức đàm phán giá.

+ Vướng mắc trong việc mua, sử dụng vị thuốc cổ truyền: Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 09/2022/TT-BYT ngày 09/9/2022 quy định chi tiết mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm dược liệu và vị thuốc cổ truyền tại cơ sở y tế công lập, các vướng mắc trong việc mua, sử dụng vị thuốc cổ truyền tại Bắc Giang cơ bản được giải quyết.

- Đối với các thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm mua từ nguồn NSNN phục vụ phòng chống dịch COVID-19: Sở Y tế đã rà soát, tổng hợp, trình Ban cán sự Đảng UBND tỉnh; Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã cho phép sử dụng miễn phí các thuốc, vật tư y tế, hóa chất có hạn sử dụng dưới 03 tháng cho đối tượng bệnh nhân khác không mắc COVID-19, để tránh hết hạn gây lãng phí.

\* Đánh giá tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế, hóa chất thời điểm hiện tại:

Hiện nay các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh cơ bản đáp ứng nhu cầu thuốc, vật tư y tế phục vụ khám chữa bệnh cho nhân dân. Sở Y tế đã có kết quả đấu thầu tập trung thuốc (phê duyệt từ tháng 9/2021) và vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro (phê duyệt tháng 01/2022) thời gian thực hiện hợp đồng 02 năm. Do đó, cơ bản các đáp ứng nhu cầu sử dụng thuốc và vật tư y tế thông thường của các đơn vị, với giá trúng thầu cố định. Các cơ sở y tế cũng đã và đang khẩn trương mua sắm thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm không có trong kết quả đấu thầu tập trung để phục vụ công tác khám, chữa bệnh; nhiều gói thầu đã có kết quả. Tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế xảy ra ở một

		<p>số ít các đơn vị và với một số mặt hàng đặc thù, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số mặt hàng thuốc trúng thầu theo kết quả đấu thầu cấp quốc gia năm 2022 - 2024 nhưng do lượng thuốc tồn kho thực tế của nhà thầu còn ít, mà nhiều cơ sở đặt hàng, dẫn đến cung ứng nhỏ giọt (Công ty TNHH MTV Dược liệu TW2).</li> <li>- Một số mặt hàng vẫn khan nguồn cung ứng: Dopamin (hydroclorid) 40mg/ml, 5ml; Methylprednisolone hemisuccinat 125mg (nhu cầu sử dụng của bệnh viện rất ít), nội dung này đã báo cáo Bộ Y tế nhiều lần.</li> <li>- Vẫn còn một số khó khăn trong cung ứng vật tư y tế kỹ thuật cao: Bộ nẹp DHS, bộ đinh nội tủy, các loại đinh nẹp vít khác dùng trong chấn thương, chỉnh hình, các miếng vá sọ não loại kích thước nhỏ, các vật tư dùng trong can thiệp mạch,... do chưa có kết quả đấu thầu các gói lớn, đang thực hiện trình tự mua sắm (Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Sản Nhi...).</li> </ul> <p>* Phương hướng trong thời gian tiếp theo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục bám sát sự chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND tỉnh trong việc bảo đảm thuốc, vật tư y tế, hóa chất cho công tác khám, chữa bệnh.</li> <li>- Thường xuyên nắm bắt các khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai mua sắm thuốc, vật tư y tế, hóa chất của các đơn vị, từ đó báo cáo, tham mưu, đề xuất các biện pháp nhằm tháo gỡ kịp thời.</li> <li>- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thẩm định, phê duyệt quyết định mua sắm, kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua thuốc, vật tư y tế, hóa chất cho các cơ sở y tế trên địa bàn.</li> <li>- Tiếp tục rà soát, trình Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh cho phép sử dụng miễn phí các thuốc, vật tư y tế, hóa chất có hạn sử dụng dưới 03 tháng cho đối tượng bệnh nhân khác không mắc covid-19, để tránh hết hạn gây lãng phí.</li> <li>- Tập trung chỉ đạo các đơn vị nâng cao công tác nắm tình hình, dự báo nhu cầu và xây dựng kế hoạch mua sắm thuốc, vật tư, sinh phẩm, hóa chất sát với thực tế. Chú ý kết quả giữa các đợt mua sắm có tính chất gối nhau, không để bị động. Tiếp tục hướng dẫn, đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ tham gia công tác đấu thầu.</li> <li>- Triển khai các bước xây dựng kế hoạch đấu thầu tập trung cấp địa phương thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm chẩn đoán invitro giai đoạn 2023-2024.</li> </ul>	
20	<p>Tiếp tục xây dựng và ban hành cơ chế chính sách thu hút, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ sở y tế công lập, đặc biệt là khối y tế dự phòng, y tế cơ sở.</p>	<p>Ngày 8/9/2022, Sở Y tế đã có buổi làm việc trực tiếp với đại diện của Ban Kinh tế ngân sách, HĐND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp về dự thảo nội dung đề xuất chính sách đãi ngộ, thu hút nhân viên y tế trong giai đoạn 2023 - 2027. Kết quả: Các sở, ban, ngành đã thống nhất trong giai đoạn 2021 - 2025 chưa xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách đãi ngộ, thu hút đối với cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ sở y tế</p>	Sở Y tế

công lập, đặc biệt là khối y tế dự phòng, y tế cơ sở, do các nguyên nhân sau:

(1) Về chế độ đãi ngộ đối với nhân viên ngành y tế:

- Hiện chưa có cơ sở pháp lý để làm căn cứ xây dựng định mức về chế độ đãi ngộ đối với nhân viên y tế;

- Nguồn kinh phí để thực hiện chính sách đãi ngộ nhân viên y tế hiện tại khó thực hiện, lý do:

+ Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách quy định “các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành... phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp”.

+ Điểm đ khoản 4 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương (Luật số 22/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019) quy định: Quyết định chính sách thu hút, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên.

+ Tỉnh Bắc Giang chưa tự đảm bảo được toàn bộ ngân sách địa phương để thực hiện nhiệm vụ theo quy định, hiện vẫn được ngân sách trung ương cấp hỗ trợ.

- Sở Nội vụ đã được giao nhiệm vụ tham mưu về chế độ đãi ngộ cho công chức, viên chức một số ngành đặc thù trên địa bàn tỉnh và đang trong quá trình xây dựng chính sách, trong đó có ngành y tế.

- Bộ Y tế đang trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 4/7/2011 quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập, trong đó có đề nghị mức phụ cấp ưu đãi nghề đối với viên chức được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp y tế thường xuyên, trực tiếp làm chuyên môn y tế dự phòng; làm chuyên môn y tế tại Trạm y tế xã, phường, thị trấn, Phòng khám đa khoa khu vực, Nhà hộ sinh, Trung tâm y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương và Bệnh viện tuyến huyện là 100% (tăng 60% so với mức phụ cấp theo Nghị định số 56/2011/NĐ-CP).

(2) Về chế độ thu hút:

		<p>- Tỉnh Bắc Giang đã có Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 9/7/2020 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực y tế tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.</p> <p>- Dự kiến đến năm 2025, số lượng bác sỹ làm việc tại các trạm y tế vẫn đảm bảo bao phủ ít nhất 1 bác sỹ/1 trạm y tế, ngoài ra vẫn có nguồn nhân lực y sỹ để đào tạo liên thông trình độ bác sỹ.</p> <p>Căn cứ tình hình thực tế như trên, Sở Y tế báo cáo UBND tỉnh không đề xuất xây dựng chính sách đãi ngộ, thu hút đối với nhân viên ngành y tế giai đoạn 2023-2025; tùy theo tình hình thực tế Sở Y tế sẽ tiếp tục đề xuất xây dựng chính sách đối với nhân viên ngành y tế giai đoạn 2026 - 2030 cho phù hợp.</p>	
--	--	--	--